CÂU HỎI LUYỆN TẬP AMINO ACID

Câu 1. Chất nào sau đây là amino acid ?

A. H_2NCH_2COOH. **B.** C_2H_5OH. **C.** CH_3COOH. **D.** $C_6H_5NH_2$.

Câu 2: Công thức của glycine là

A. H_2NCH_2COOH **B**. CH_3NH_2

C. $C_2H_5NH_2$ **D.** $H_2NCH(CH_3)COOH$

Câu 3: Acid glutamic có công thức là

A. H_2NCH_2COOH **B.** $H_2N[CH_2]_4CH(NH_2)$-COOH

C. $HOOC(CH_2)_2CH(NH_2)COOH$ **D.** $H_2NCH(CH_3)COOH$

Câu 4: Các amino acid tồn tại ở trạng thái ion lưỡng cực, do đó chúng

A. có nhiệt độ nóng chảy cao và tan tốt trong nước

B. có nhiệt độ nóng chảy cao và ít tan trong nước

C. có nhiệt độ nóng chảy thấp và tan tốt trong nước

D. có nhiệt độ nóng chảy thấp và ít tan trong nước.

Câu 5: Số nhóm amino (NH_2) có trong một phân tử Lysine là

A. 1 **B.** 3 **C**. 4 **D**. 2

Câu 6. $H_2N–(CH_2)_4–CH(NH_2)–COOH$ có tên bán hệ thống là:

A. Aminoacetic acid. **B.** α-aminopropionic acid.

C. α -aminoisovaleric acid. **D.** α,ε-diaminocaproic acid

Câu 7. Amino acid nào sau đây thuộc loại α-amino acid?

A. $H_2NCH_2CH_2COOH$ **B.** $H_2NCH_2CH_2CH_2COOH$

C. $HOOCCH_2CH(NH_2)CH_2COOH$ **D.** $H_2NCH(CH_3)COOH$

Câu 8. Chất rắn không màu, dễ tan trong nước, kết tinh ở điều kiện thường là

A. $C_6H_5NH_2$ **B.** H_2NCH_2COOH. **C**. CH_3NH_2. **D**. C_2H_5OH

Câu 9. Ở điều kiện thường, các amino acid là chất

A. Rắn. **B.** Lỏng. **C.** Khí **D.** Vô định hình.

Câu 10. Valine có công thức cấu tạo như sau:

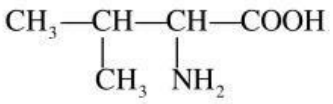

Tên gọi của valine theo danh pháp thay thế là

A. 3-methyl -2- aminobutyric acid. **B.** 2-amino-3-methylbutanoic acid.

C. 2-amine-3-methylbutanoic acid. **D.** 3-methyl-2-aminbutanoic acid.

LIVEWORKSHEETS